

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÂM THAO  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38 /2022/HS - ST  
Ngày 08 - 7 - 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Liên

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Bà Đặng Thị Thu Hương

2/ Bà Ma Thị Trang Nhung

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân huyện Lâm Thao.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Bà Quách Thị Như Hoa – Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2022/TLST - HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/HSST - QĐ ngày 27 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

**Phùng Thị V;** sinh ngày 10/11/1984 tại huyện H, tỉnh Phú Thọ. ĐKKHT: Khu X, xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nơi tạm trú: Khu A, xã B, huyện H, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phùng Tiến L, sinh năm 1956 và con bà: Lê Thị V, sinh năm 1962; Chồng: Nguyễn Sơn H2, sinh năm 1981, đã ly hôn; Chồng: Phạm Ngọc C, sinh năm 1984; con: 03 con; con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2021.

**- Tiền án :** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2021/HSST ngày 30/11/2021 của TAND huyện Đoan Hùng tuyên xử Phùng Thị V 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

**- Tiền sự:** Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, huyện H, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

**\* Người bị hại:**

Anh Phan Văn T2, sinh năm 1978 (Có đơn xin xét xử mặt).

Trú tại: Khu E, xã S, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 00 ngày 22/01/2022, Phùng Thị V, sinh năm 1984, ở Khu X, xã Y, huyện T đang ở nhà bố mẹ đẻ tại Khu A, xã B, huyện H thì chị Phùng Thị Hồng T3, sinh năm 1988, ở khu 3, xã B, huyện H (em gái V) điều khiển xe mô tô Honda wave biển số 19F1-125.XX đến để xe nhà bố mẹ đẻ để đi cấy thuê (Giấy đăng ký xe mang tên Dương Xuân M là chồng của chị Phùng Thị Hồng T3). Khi thấy chị T3 đến, V nảy sinh ý định mượn xe mô tô của chị T3 để đi đến các cửa hàng mua bán vàng bạc, lợi dụng sơ hở để trộm cắp tài sản. V nói dối là mượn xe mô tô để đi làm bảo hiểm nên chị T3 đồng ý (khi đi V mặc quần vải thun màu đen, đeo sục bằng nhựa màu tím, đội mũ bảo hiểm, loại mũ nửa đầu màu đỏ trắng và mặc chiếc áo phao gió màu xanh xám, mặt trước có in chữ “Heahwa”). Đến khoảng 14 giờ 40 phút thì V đi đến cửa hàng vàng bạc TT ở khu E, xã S, huyện Lâm Thao do ông Phan Văn T2, sinh năm 1978 làm chủ, V dựng xe mô tô trên ở ngoài sân và đi vào cửa hàng. Thấy V vào cửa hàng nên chị Phan Tuyết C2, sinh năm 2003 (là con gái của ông T) ra bán hàng, tại cửa hàng của ông T lúc này chỉ có chị C2 ở nhà. V liên tục hỏi, nói chuyện, đồng thời yêu cầu chị C2 lấy cho V xem nhiều loại dây chuyền cùng 1 lúc, mục đích để chị C2 không kiểm soát được số lượng dây chuyền vàng đã lấy ra để V trộm cắp. Trong khi cầm 02 sợi dây chuyền vàng trên tay, lợi dụng sơ hở của chị C2 nên V đã đúc 01 sợi dây chuyền vàng được ghép từ nhiều mảnh vàng nhỏ vào túi áo bên trái đang mặc. V lấy lý do không mang đủ tiền nên đi rút tiền rồi quay lại mua. Sau đó, V đã ra khỏi cửa hàng rồi đi về. Khi về đến nhà, V lấy 01 đôi tất đeo chân rồi nhét sợi dây chuyền vừa trộm cắp được vào trong đôi tất đó rồi giấu trong tủ quần áo bên trong phòng ngủ của mình. Đến 19 giờ 00 cùng ngày, ông T và bà T4 về nhà, thấy số lượng dây chuyền vàng 9999 tại tủ kính ở cửa hàng bị hao hụt so với thời điểm trước đó nên ông T đã hỏi con gái là chị Phan Tuyết C2 thì chị C2 có nói buổi chiều cùng ngày có khách đến xem vàng nhưng không mua. Lúc này, ông T đã kiểm tra lại hệ thống camera phát hiện từ 14 giờ 45 phút đến 15 giờ 10 phút cùng ngày có người phụ nữ đã xem dây chuyền và trộm cắp dây chuyền vàng của hiệu vàng của gia đình nên đã trình báo sự việc đến cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao. Quá trình điều tra, ông T xác định số lượng vàng của hàng ông mất vào chiều ngày 22/01/2022 là 01 sợi dây chuyền vàng.

Ngày 25/01/2022, cơ quan điều tra – Công an huyện Lâm Thao đã đến nơi ở của Phùng Thị V tại Khu A, xã B, huyện H để triệu tập và làm việc với Phùng Thị V. Quá

trình làm việc với cơ quan điều tra, Phùng Thị V đã tự nguyện giao nộp: 01 sợi dây chuyền được ghép từ nhiều mảnh kim loại màu vàng, có chiều dài 47,2cm, tại móc khóa của dây có khắc dòng chữ THANK và KL VU (V trình bày đây là sợi dây chuyền V trộm cắp tại cửa hàng vàng bạc TT ở xã S ngày 22/1/2022); 01 mũ bảo hiểm, loại mũ nửa đầu, màu đỏ trắng, đã qua sử dụng, phía trước có kính chắn gió màu trắng trong suốt, trên mũ có in dòng chữ màu đỏ HONDA HEAD THÀNH CÔNG; 01 đôi sục màu tím bằng nhựa, đã qua sử dụng, 01 quần vải thun màu đen (V khai là trang phục và đồ vật V mang trên người khi đi trộm cắp tài sản ngày 22/01/2022). Ngoài ra, cơ quan điều tra cũng đã tạm giữ của chị Phùng Thị Hồng T3 01 xe mô tô biển kiểm soát 19F1-125.XX (là xe mô tô V sử dụng để trộm cắp tài sản ngày 22/01/2022) và 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 19F1-125.XX mang tên Dương Xuân Minh; 01 áo phao gió màu xanh xám, mặt trước in chữ HAEWA màu trắng (là chiếc áo khoác V mặc khi đi trộm cắp tài sản).

Cùng ngày 25/1/2022, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phùng Thị V tại Khu A, xã B, huyện H. Quá trình khám xét đã thu giữ 01 vòng đeo tay được ghép từ 08 mảnh kim loại màu vàng và 01 mảnh kim loại màu vàng hình bầu dục, có chiều dài 16,5cm, phía trong mảnh kim loại màu vàng tiếp nối với móc khóa của vòng có khắc chữ và số KLTT2. V khai đây là chiếc vòng đeo tay bằng vàng do vợ chồng V dùng tiền của mình mua được tại hiệu vàng QH ở TT T, huyện T ngày 01/01/2022.

Ngày 15/2/2022, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã ra Quyết định trưng cầu giám định, giám định kim loại đối với 01 sợi dây chuyền vàng tạm giữ của V và 01 vòng đeo tay thu giữ trong quá trình khám xét. Tại bản kết luận giám định số 975 ngày 24/2/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng, được chế tác dạng các mắt xích nối với nhau, trên móc khóa có dòng chữ THANK KL VU gửi đến giám định có tổng khối lượng 11,25 gam là vàng (Au); hàm lượng trung bình Au: 99,64%; ngoài ra còn có bạc (Ag), hàm lượng trung bình Ag: 0,36%.

- 01 vòng tay bằng kim loại màu vàng được chế tác dạng các mắt xích nối với nhau, mặt trong mắt xích nối với móc khóa có chữ và số KLTT2 gửi đến giám định có tổng khối lượng 7,5 gam là vàng (Au), hàm lượng trung bình Au: 99,32%; ngoài ra còn có bạc Ag, hàm lượng trung bình Ag là 0,68%.”

Ngày 09/3/2022, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã ra văn bản yêu cầu định giá tài sản đối với sợi dây chuyền vàng do V trộm cắp được mà có. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 21 ngày 14/3/2022 kết luận: 01 dây chuyền bằng vàng, được chế tác dạng các mắt xích nối với nhau, trên móc khóa có dòng chữ “THANK KL VU” có tổng khối lượng 11,25 gam là vàng (Au); hàm lượng trung bình

Au: 99,64%; ngoài ra còn có bạc (Ag), hàm lượng trung bình Ag: 0,36%, trị giá 18.300.000 đồng.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu tạm giữ trong quá trình điều tra: 01 sợi dây chuyền vàng có chiều dài 47,2cm, trên móc khóa có dòng chữ THANK KL VU; 01 vòng đeo tay bằng vàng, trên móc khóa có chữ và số KLTT2, có tổng khối lượng 7,5 gam;

- 01 quần vải thun màu đen; 02 chiếc sục bằng nhựa màu tím; 01 mũ bảo hiểm, loại mũ nửa đầu, màu đỏ trắng; 01 áo phao gió màu xanh xám, mặt trước có in chữ Heahwa;

- 01 xe mô tô biển số 19F1-125.XX; 01 đăng ký xe mô tô biển số 19F1-125.XX.

Về trách nhiệm dân sự: Trả lại cho chủ sở hữu là ông Phan Văn T2 01 sợi dây chuyền vàng có chiều dài 47,2cm, khối lượng 11,25 gam, trên móc khóa có dòng chữ THANK KL VU. Ông Phan Văn T2 đã nhận lại tài sản của mình, không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Quá trình điều tra xác định 01 vòng đeo tay bằng vàng, trên móc khóa có chữ và số KLTT2, khối lượng 7,5 gam là tài sản chung của Phùng Thị V và chồng là Phạm Ngọc Chinh, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc vòng tay bằng vàng cho Phùng Thị V.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Phùng Thị Hồng T3 01 xe mô tô biển số 19F1-125.XX và giấy tờ đăng ký xe, 01 áo phao gió màu xanh xám, có in dòng chữ Heahwa.

Về tài sản: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã xác minh về tình trạng tài sản của bị cáo. Xác định, bị cáo V đang sống nhờ nhà bố mẹ đẻ tại Khu 6, Yên Kỳ, Hạ Hòa, bản thân V không có tài sản riêng gì có giá trị.

Tại phiên tòa, bị cáo V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện do bị cáo thích hưởng thụ, lười lao động nên phạm tội để có tiền tiêu xài cá nhân.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT - VKSLT ngày 31/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Phùng Thị V về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phùng Thị V phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Thị V từ 12 đến 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Phùng Thị V phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù của Bản án số 81/2021/HS – ST ngày 30/11/2021 của TAND huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc Phùng Thị V phải chấp hành hình phạt chung là từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại đồ vật cho bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo Phùng Thị V nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về việc làm của mình và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phùng Thị V khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai người bị hại, vật chứng cũng như các tài liệu khác lập lưu trong hồ sơ, thể hiện: Khoảng 15 giờ chiều ngày 22/01/2022, tại cửa hàng vàng bạc TT, thuộc khu E, xã S, huyện Lâm Thao, Phùng Thị V đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 sợi dây chuyền bằng vàng dài 47,2cm, khối lượng 11,25 gam, trên móc khóa có dòng chữ THANK và KL VU, trị giá tài sản trộm cắp là 18.300.000 đồng như Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn, gây sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần đưa bị cáo ra xét xử, quyết định hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo có 01 tiền án; phạm tội đang trong thời gian thử thách nên bị cáo phải chịu 1 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, khi lượng hình được xem xét xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách nên cần tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đến 50 triệu đồng nhưng qua xác minh thì thấy bị cáo không có tài sản gì nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 16/3/2022, cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao đã trả lại cho ông Phan Văn T2 01 sợi dây chuyền vàng có chiều dài 47,2cm, khối lượng 11,25 gam, trên móc khóa có dòng chữ THANK KL VU. Ông Phan Văn T2 đã nhận lại tài sản của mình, không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Cần xác nhận biên bản trao trả tài sản do cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao lập ngày 16/3/2022 là hợp pháp.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 quần vải thun màu đen; 02 chiếc sục bằng nhựa màu tím; 01 mũ bảo hiểm, loại mũ nửa đầu, màu đỏ trắng đã qua sử dụng. Đây là đồ dùng cá nhân, nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/6/2022)

Quá trình điều tra xác định 01 vòng đeo tay bằng vàng, trên móc khóa có chữ và số KLTT2, khối lượng 7,5 gam là tài sản chung của Phùng Thị V và chồng là Phạm Ngọc Chính, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc vòng tay bằng vàng cho Phùng Thị V. Xét thấy là phù hợp.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Phùng Thị Hồng T3 01 xe mô tô biển số 19F1-125.XX và giấy tờ đăng ký xe, 01 áo phao gió màu xanh xám, có in dòng chữ Heahwa là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 38; khoản 2 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Phùng Thị V phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Thị V 15 (Mười lăm) tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Buộc Phùng Thị V phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù của Bản án số 81/2021/HS – ST ngày 30/11/2021 của TAND huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Tổng hợp hình phạt, buộc Phùng Thị V phải chấp hành hình phạt chung là 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo V.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận ngày 16/3/2022 cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao lập biên bản trao trả tài sản cho ông Phan Văn T2 01 sợi dây chuyền vàng có chiều dài 47,2cm, khối lượng 11,25 gam, trên móc khóa có dòng chữ THANK KL VU. Ông Phan Văn T2 đã nhận lại tài sản của mình, không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

[3] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 quần vải thun màu đen; 02 chiếc sục bằng nhựa màu tím; 01 mũ bảo hiểm, loại mũ nửa đầu, màu đỏ trắng đã qua sử dụng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/6/2022)

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phùng Thị V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết để đề nghị TAND tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Kim Liên**